TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **112**/2022/QĐHG- HNGĐ	*TP. Tuyên quang, ngày 12 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HOÀ GIẢI TẠI TOÀ ÁN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật Hoà giải đối thoại tại Toà án;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 105 và 107 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Đơn khởi kiện ly hôn và sự thoả thuận của chị Đỗ Thị Phương L và anh Vũ Văn Qu.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện vụ án ly hôn đề ngày 07/6/2022 về yêu cầu xin ly hôn của chị Đỗ Thị Phương L

- Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 21 tháng 6 năm 2022, về việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải, giữa:

Người khởi kiện: Chị **Đỗ Thị Phương L,** sinh năm 1979.

Địa chỉ: Tổ dân phố 24, phường Đ, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang

Người bị kiện: Anh **Vũ Văn Qu**, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Tổ dân phố 01, phường N, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải do Hoà giải viên chuyển sang Toà án,

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 21 tháng 6 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 21 tháng 6 năm 2022, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Đỗ Thị Phương L và anh Vũ Văn Qu thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Chị Đỗ Thị Phương L và anh Vũ Văn Qu cùng xác nhận có 02 con chung là cháu Vũ Quang M, sinh ngày 08/10/2001 và cháu Vũ Ngọc Lan Ph, sinh ngày 29/9/2009, đồng thời thống nhất thoả thuận: Giao con chung là cháu Vũ Ngọc Lan Ph cho chị Đỗ Thị Phương L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau khi ly hôn; không yêu cầu Tòa án giải quyết việc giao trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Vũ Quang M (do cháu Vũ Quang M đã trên 18 tuổi). Anh Vũ Văn Qu

có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Đỗ Thị Phương L, mức cấp dưỡng là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng)/tháng; phương thức cấp dưỡng được thực hiện theo tháng; thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 7/2022 cho đến khi cháu Vũ Ngọc Lan Ph đủ 18 tuổi. Anh Vũ Văn Qu có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Khoản tiền cấp dưỡng trên, kể từ ngày quyết định của hiệu lực pháp luật và kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- *Về tài sản chung:* Chị Đỗ Thị Phương L và anh Vũ Văn Qu thống nhất tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về các vấn đề khác*: Chị Đỗ Thị Phương L và anh Vũ Văn Qu xác định không có vay nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hoà giải;
- VKSND tp. Tuyên Quang (02 bản);
- Chi cục THADS tp. Tuyên Quang (để TH);
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- UBND p. N, tp. T;
- Lưu hồ sơ VA+ TA

THẨM PHÁN

Nguyễn Tuấn Vinh